TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2022/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 134/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn S, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn S, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị T kết hôn năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã Y cấp đăng ký. Sau khi cưới xong tình cảm vợ chồng sống không hạnh phúc và luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Nay cả hai đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên hai bên thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và công nợ: Anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T và chị T thỏa thuận giao cho anh T nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị T.

Về con: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/0010806 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. (Anh T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;*
- *UBND xã Y.*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*